

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07-02-2023

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Minh Tân
- Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 483/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Đặng Anh Q, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Ánh T trình bày: Bà Lê Thị Ánh T và ông Đặng Anh Q tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và đi đến hôn nhân, năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Trong thời gian chung sống, bà T và ông Q không có tiếng nói chung, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về những vấn đề trong cuộc sống gia đình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, từ tháng 9/2021 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, phần ai nấy sống. Nay, bà Lê Thị Ánh T xin ly hôn với ông Đặng Anh Q.

- Về con chung: Bà T và ông Q có 01 con chung là cháu Đặng Lê Bảo C, sinh ngày: 06/12/2016, hiện nay cháu C đang ở cùng với bà T. Khi ly hôn, bà T xin nuôi cháu C, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

* *Bị đơn ông Đặng Anh Q trình bày:* Ông Đặng Anh Q và bà Lê Thị Ánh T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, không thể chung sống với nhau, vợ chồng đã sống ly thân. Nay, bà Lê Thị Ánh T xin ly hôn ông Đặng Anh Q đồng ý.

- Về con chung: Ông Q và bà T và có 01 con chung là cháu Đặng Lê Bảo C, sinh ngày: 06/12/2016, hiện nay cháu C đang ở cùng với bà T. Khi ly hôn, ông Q đồng ý giao cháu C cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Q không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ánh T, bà Lê Thị Ánh T được ly hôn với ông Đặng Anh Q. Về con chung: Giao cháu Đặng Lê Bảo C, sinh ngày: 06/12/2016 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Q không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung; nợ chung: Không có. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải ông Đặng Anh Q có nơi cư trú hiện nay tại: thôn Hòa Thuận, xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2016, bà Lê Thị Ánh T và ông Đặng Anh Q tự nguyện tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang nên quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Q là hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn, nguyên đơn, bị đơn đều trình bày: trong thời gian chung sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về những vấn đề trong cuộc sống gia đình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2021 cho đến nay. Bà T kiên quyết xin ly hôn và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, ông Q đồng ý ly hôn. Do đó, có căn cứ để xác định mâu thuẫn giữa bà T và ông Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ánh T, bà Lê Thị Ánh T được ly hôn với ông Đặng Anh Q.

[3.2] Về con chung: Bà Lê Thị Ánh T và ông Đặng Anh Q có 01 con chung là cháu Đặng Lê Bảo C, sinh ngày: 06/12/2016, hiện nay cháu C đang ở cùng với bà T. Khi ly hôn, bà T xin nuôi cháu C, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con, ông Q cũng đồng ý giao con cho bà T nuôi dưỡng, ông Q không cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử, xét: Hiện nay cháu C còn nhỏ, đang sinh sống cùng với bà T, để đảm bảo phát triển về mọi mặt và ổn định việc học tập, sinh sống cho cháu C. Hội đồng xét xử giao cháu C cho bà T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ông Q không cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[3.3] Về tài sản chung, về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên, tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị Ánh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004250 ngày 25-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Căn cứ vào các Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ánh T, bà Lê Thị Ánh T được ly hôn với ông Đặng Anh Q.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Lê Bảo C, sinh ngày: 06/12/2016 cho bà Lê Thị Ánh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Đặng Anh Q không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Ánh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004250 ngày 25-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tân Nguyễn Thị Bình

Lê Thị Kim Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND phường 1;
- Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tân Nguyễn Thị Anh Thư

Lê Thị Kim Loan